

Bản án số: 196/2021/HS-PT
Ngày: 29-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Vũ

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Giang

Bà Dương Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Khúc Tân Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 197/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo Huỳnh Văn T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 86/2021/HS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo:

Huỳnh Văn T(TM), sinh năm 1989, tại Trà Vinh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: Ấp P1, xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Ken và bà Huỳnh Thị Ten; vợ tên Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1996, con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018;

Tiền sự: Không có.

Tiền án: Bản án số 16/2020/HS-ST, ngày 10-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, áp dụng khoản điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Huỳnh Văn T01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm về tội “Buôn bán hàng cấm”, bị cáo tiếp tục phạm tội trong thời gian thử thách.

Nhân thân: Ngày 23-3-2015, bị Công an thị trấn Dương Minh Châu. Huyện Dương Minh Châu xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, đã nộp phạt ngày 24.3.2015.

Bị cáo áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 26-6-2021, bị cáo Huỳnh Văn Tmột mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision mang biển số 70E1-381.18 đến quán nước của chị Đặng Thị Thu Tiên tại ấp Tân Trung A, xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, để mua nước uống và 01 gói thuốc lá. Trong lúc chị Tiên vào nhà lấy thuốc lá để bán thì T nhìn thấy trên quầy pha chế có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A53 của chị Tiên nên đã lấy trộm bỏ vào túi quần rồi lên xe mô tô chạy đi. Khi chị Tiên phát hiện điện thoại bị mất nên truy hô và cùng một số người dân gần đó đuổi theo T đến khu vực Ấp P1, xã S, huyện D thì T bỏ xe mô tô lại chạy bộ trốn vào đám mì. Đến 17 giờ cùng ngày, T đến Công an xã Tân Hưng, huyện Tân Châu đầu thú và giao nộp điện thoại đã lấy trộm.

Bản kết luận số 32/KL-HĐĐG ngày 09-7-2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tân Châu, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53 tại thời điểm ngày 26-6-2021 trị giá 2.233.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 86/2021/HS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Tphạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T(TM) 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt của Bản án số: 16/2020/HS-ST ngày 10-6-2020, của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Buôn bán hàng cấm”, theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Huỳnh Văn Tphải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ bị cáo từ ngày 12-01-2020 đến ngày 24-01-2020

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, bị cáo Huỳnh Văn Tkháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26 tháng 10 năm 2021, bị cáo T có đơn kháng cáo, qua xem xét đơn kháng cáo hợp lệ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ ngày 26-6-2021, tại quán cà phê của chị Đặng Thị Thu Tiên, tranh thủ lúc chị Tiên vào trong lấy tiền thối cho bị cáo, không cảnh giác, bị cáo T đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 của chị Tiên; có giá trị theo Hội đồng định giá là 2.233.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có một tiền án, bị xử phạt 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo chưa chấp hành án xong lại tiếp tục phạm tội mới. Lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết mới chứng minh cho yêu cầu của mình. Bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn T.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2/. Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Văn T(TM)** phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt của Bản án số: 16/2020/HS-ST ngày 10-6-2020, của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Buôn bán hàng cấm”, theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Huỳnh Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ bị cáo từ ngày 12-01-2020 đến ngày 24-01-2020 (theo Bản án số 16/2020/HS-ST, ngày 10-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh).

3/. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- Giám đốc kiểm tra (Vụ 1);
- VKSND tỉnh TN;
- Công an huyện Tân Châu
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- TAND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Phòng PV06 Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Tuấn Vũ